

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Lốp sau (80/9017 50P NR69) 42711-KPH-971 HONDA FUTURE, WAVE 100

Mã sản phẩm 42711KPH971 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe FUTURE NEO, WAVE ALPHA

Phụ tùng xe máy mã 42711KPH971 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe FUTURE NEO, WAVE ALPHA. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/lop-sau-809017-50p-nr69-42711-kph-971-honda-future-wave-100--42711KPH971> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Lốp sau (80/9017 50P NR69) 42711-KPH-971 HONDA FUTURE, WAVE 100

F-11		REAR WHEEL	
No.	Part No.	Description	Qty
11	42600-42600-0000	WHEEL, RIM, 50P, 17"	1
12	42600-42600-0000	WHEEL, RIM, 50P, 17"	1
13	42700-42700-0000	RIM, 50P, 17"	1
14	42711-KPH-971	TIRE, 80/90-17 NR69	1
15	42712-42712-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
16	42713-42713-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
17	42714-42714-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
18	42715-42715-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
19	42716-42716-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
20	42717-42717-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
21	42718-42718-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
22	42719-42719-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
23	42720-42720-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
24	42721-42721-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
25	42722-42722-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
26	42723-42723-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
27	42724-42724-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
28	42725-42725-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
29	42726-42726-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
30	42727-42727-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
31	42728-42728-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
32	42729-42729-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
33	42730-42730-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
34	42731-42731-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
35	42732-42732-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
36	42733-42733-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
37	42734-42734-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
38	42735-42735-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
39	42736-42736-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
40	42737-42737-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
41	42738-42738-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
42	42739-42739-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
43	42740-42740-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
44	42741-42741-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
45	42742-42742-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
46	42743-42743-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
47	42744-42744-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
48	42745-42745-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
49	42746-42746-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
50	42747-42747-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
51	42748-42748-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
52	42749-42749-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
53	42750-42750-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
54	42751-42751-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
55	42752-42752-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
56	42753-42753-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
57	42754-42754-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
58	42755-42755-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
59	42756-42756-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
60	42757-42757-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
61	42758-42758-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
62	42759-42759-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
63	42760-42760-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
64	42761-42761-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
65	42762-42762-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
66	42763-42763-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
67	42764-42764-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
68	42765-42765-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
69	42766-42766-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
70	42767-42767-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
71	42768-42768-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
72	42769-42769-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
73	42770-42770-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
74	42771-42771-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
75	42772-42772-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
76	42773-42773-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
77	42774-42774-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
78	42775-42775-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
79	42776-42776-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
80	42777-42777-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
81	42778-42778-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
82	42779-42779-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
83	42780-42780-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
84	42781-42781-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
85	42782-42782-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
86	42783-42783-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
87	42784-42784-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
88	42785-42785-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
89	42786-42786-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
90	42787-42787-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
91	42788-42788-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
92	42789-42789-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
93	42790-42790-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
94	42791-42791-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
95	42792-42792-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
96	42793-42793-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
97	42794-42794-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
98	42795-42795-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
99	42796-42796-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1
100	42797-42797-0000	TIRE, 80/90-17 NR69	1

SKU	42711KPH971
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	FUTURE NEO, WAVE ALPHA
Năm	FUTURE NEO: 2005,2006 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005
ĐVT	Cái
Giá lẻ	488.029đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	348,592đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	368,324đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	388,055đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	411,075đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	488,029đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 42711KPH971 được xác nhận có mặt trong **2 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 11 - 1 CATALOGUE BÁNH XE SAU (MÃ ĐÚC) HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · chi tiết số 10
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-1-catalogue-banh-xe-sau-mam-duc-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rs-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap>

[sv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005137](#)
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE BÁNH XE SAU HONDA FUTURE NEO KTMJ** — HONDA · FUTURE · 2005,2006 · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-banh-xe-sau-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002666>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
44711-KPH-YK0	44711KPHYK0	277.856đ
Bộ chân chống bên 5053A-KPH-E20 HONDA WAVE 100	5053AKPHE20	87.785đ
Jicơ chính #78 99101-KPH-0750 HONDA WAVE 100	99101KPH0750	113.875đ
Jicơ chính #78 99101-KPH-0780 HONDA FUTURE	99101KPH0780	74.833đ
Jícơ phụ #35 99103-KPH-0350 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	99103KPH0350	222.868đ

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 42711KPH971 được đề cập trong 2 bài viết kiến thức:

- **Lốp xe Honda Wave chính hãng — Kích thước, mã tra cứu và phân biệt vành nan hoa với vành đúc** — 28/04/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/lop-xe-honda-wave-chinh-hang-kich-thuoc-ma-tra-cuu-va-phan-biet-vanh-na-hoa-voi>
- **Lốp Honda Future — 70/100-17 vs 70/90-17 trước, 80/90-17 sau — Tra cứu mã IRC và CST** — 28/04/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/lop-honda-future-70100-17-vs-7090-17-truoc-8090-17-sau-tra-cuu-ma-irc-va-cst>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 42711KPH971. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 42711KPH971". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Lốp sau (80/9017 50P NR69) 42711-KPH-971 HONDA FUTURE, WAVE 100 (42711KPH971) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/lop-sau-809017-50p-nr69-42711-kph-971-honda-future-wave-100--42711KPH971>

MLA (9th ed.):

"Lốp sau (80/9017 50P NR69) 42711-KPH-971 HONDA FUTURE, WAVE 100 (42711KPH971) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/lop-sau-809017-50p-nr69-42711-kph-971-honda-future-wave-100--42711KPH971>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Lốp sau (80/9017 50P NR69) 42711-KPH-971 HONDA FUTURE, WAVE 100 (42711KPH971) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/lop-sau-809017-50p-nr69-42711-kph-971-honda-future-wave-100--42711KPH971>.

Tài liệu này

Lốp sau (80/9017 50P NR69) 42711-KPH-971
HONDA FUTURE, WAVE 100 (42711KPH971) —
Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.